

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập, quản lý và sử dụng
Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 112/Tr-CAT ngày 27 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đắk Lắk (sau đây viết tắt là *Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh*) để hỗ trợ cho công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị có chức năng liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Cá nhân trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản; gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng.

4. Nạn nhân bị mua bán (*tại thời điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác định là nạn nhân*).

Điều 3. Nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đắk Lắk

1. Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, quản lý và điều hành.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh được sử dụng tài khoản của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đắk Lắk (*cũ*), do Công an tỉnh Đắk Lắk (*cũ*) mở tại Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk (*nay là Kho bạc Nhà nước khu vực XIV*): Số tài khoản 3761.0.9044130.91020, mã ĐVQHNS 9044130; đồng thời được mở tài khoản tại ngân hàng thương mại theo quy định tại Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước (*sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 14/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ*).

3. Việc lập dự toán, thanh toán, kế toán, quyết toán, kiểm toán đối với Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước, kế toán và kiểm toán.

4. Số kinh phí kết dư và các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục quản lý, sử dụng.

5. Đối với các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp được cung cấp bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác cho Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh, cơ quan chức năng được UBND tỉnh giao thẩm quyền có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh tiếp nhận, quản lý, theo dõi, phân bổ; đồng thời phối hợp (*với bên tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện*) để xác định giá trị và thực hiện việc hạch toán thu, chi, quyết toán theo quy định.

6. Được sử dụng số dư của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh để gửi tại các ngân hàng thương mại nhằm mục đích bảo toàn và phát triển ngân sách hoạt động của Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 4. Thành lập, giải thể và nguồn kinh phí hình thành Quỹ phòng,

chống tội phạm tình

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc thành lập, giải thể Quỹ phòng, chống tội phạm tình.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm tình được hình thành từ các nguồn sau:

a) Số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm tình Đắk Lắk (cũ) theo Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh “về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tình Đắk Lắk” và số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm tình Phú Yên (trước đây) theo Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên “về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tình Phú Yên”.

b) Các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm.

c) Thu lãi từ tài khoản tiền gửi của Quỹ phòng, chống tội phạm tình.

d) Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung chi và định mức chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm tình

Quỹ phòng, chống tội phạm tình được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

1. Thưởng đột xuất bằng tiền cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm. Mức tiền thưởng cụ thể cho từng trường hợp cá nhân, tập thể do lãnh đạo có thẩm quyền quyết định, như sau:

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức tiền thưởng đối với cá nhân từ trên 10.000.000 đồng đến tối đa 20.000.000 đồng/người/lần thưởng và đối với tập thể từ trên 30.000.000 đồng đến tối đa 50.000.000 đồng/tập thể/lần thưởng.

- Giám đốc Công an tỉnh quyết định mức tiền thưởng tối đa đối với cá nhân là 10.000.000 đồng/người/lần thưởng và tối đa đối với tập thể là 30.000.000 đồng/tập thể/lần thưởng.

Lưu ý: Trường hợp thưởng đối với nhiều cá nhân, tập thể mà mức tiền thưởng thuộc thẩm quyền chi khác nhau thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chi thưởng.

2. Hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất đối với người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng.

- Mức hỗ trợ tiền đền bù thiệt hại về tài sản cụ thể đối với người bị thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên (*trừ trường hợp được giải quyết theo quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự; giá trị tài sản bị thiệt hại được xác định theo giá thị trường của tài sản đó tại địa bàn tỉnh vào thời điểm tài sản bị thiệt hại, kể cả tính khấu hao tài sản*) do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tối đa 50.000.000 đồng/tài sản/lần đền bù.

- Mức trợ cấp đột xuất cụ thể đối với người bị thiệt hại về sức khỏe do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tối đa 20.000.000 đồng/người/lần trợ cấp.

- Mức trợ cấp đột xuất cụ thể đối với gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tối đa 100.000.000 đồng/người chết/lần trợ cấp.

3. Hỗ trợ một lần tiền bằng một lần mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cho nạn nhân bị mua bán tại thời điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận là nạn nhân.

4. Hỗ trợ các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện (*bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm*) do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm; tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm; người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng.

Trường hợp các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thì thực hiện theo các quy định của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (*ODA*) và vốn vay ưu đãi nước ngoài.

Điều 6. Trách nhiệm trong quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh

1. Văn phòng UBND tỉnh

Tiếp nhận hồ sơ đề nghị của Công an tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định thưởng, hỗ trợ đền bù, trợ cấp đột xuất và hỗ trợ liên quan khác thuộc các trường hợp theo quy định tại Điều 5 Quyết định này.

2. Công an tỉnh

a) Là cơ quan thường trực Quỹ phòng, chống tội phạm tính, giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, quản lý, điều hành, sử dụng và thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm tính theo quy định tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện đối với việc chi thường đột xuất bằng tiền cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm theo thẩm quyền; mở sổ kế toán theo dõi các khoản thu, chi, lập báo cáo quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm tính theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh vận động tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện và tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ phòng, chống tội phạm tính.

c) Rà soát số dư tài khoản từ Quỹ phòng, chống tội phạm tính Đắk Lắk (cũ) theo Quyết định số 2058/QĐ-UBND và số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm tính Phú Yên (trước đây) theo Quyết định số 1125/QĐ-UBND để thực hiện thủ tục điều chỉnh về tài khoản Quỹ phòng, chống tội phạm tính sau khi thành lập lại.

d) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị thưởng, hỗ trợ, trợ cấp đột xuất theo quy định tại Điều 5 Quyết định này; quyết định chi theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chi theo quy định.

đ) Hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi Quỹ phòng, chống tội phạm phù hợp với nội dung Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

e) Tổng hợp tình hình quản lý và sử dụng Quỹ theo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất báo cáo Bộ Công an, Bộ Tài chính, UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Công an tỉnh tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

b) Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám sát tình hình quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tính.

4. Kho bạc Nhà nước khu vực XIV

a) Rà soát, sáp nhập số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm tính Đắk Lắk (cũ) theo Quyết định số 2058/QĐ-UBND và Quỹ phòng, chống tội phạm tính

Phú Yên (*trước đây*) theo Quyết định số 1125/QĐ-UBND để chuyển bố trí nguồn hình thành Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh khi thành lập lại.

b) Phối hợp với Công an tỉnh theo dõi, kiểm soát công tác tiếp nhận, quản lý, thu nộp, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ qua tài khoản tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV theo quy định.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh

a) Phối hợp tổ chức vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và Nhân dân trên địa bàn tham gia ủng hộ, đóng góp cho Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh.

b) Quá trình thực hiện công tác phòng, chống tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn quản lý lập hồ sơ đề nghị chi Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh theo các nội dung chi, mức chi quy định tại Điều 5 Quyết định này gửi về Công an tỉnh thẩm định, đề xuất theo quy định.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương khi tiếp nhận, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán và gửi đầy đủ, đúng thời hạn theo định kỳ (*6 tháng, 01 năm*) hoặc theo yêu cầu đột xuất về Công an tỉnh và Sở Tài chính tỉnh. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý và tính chính xác của số liệu báo cáo quyết toán.

Điều 7. Chế độ kế toán, kiểm toán, kiểm tra tài chính

1. Quỹ phòng, chống tội phạm phải thực hiện công tác kế toán theo các quy định của pháp luật về kế toán.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán của các cơ nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (*cũ*) “*về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đắk Lắk*” và Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên (*trước đây*) “*về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Yên*” hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Đối với nội dung chi thường đột xuất bằng tiền cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm đã được Chủ tịch

UBND tỉnh quyết định mà đến ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa được thực hiện hoặc chưa thực hiện xong thì được tiếp tục hoàn thiện thủ tục, hồ sơ và trao thưởng.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng một văn bản quy phạm pháp luật khác thì các nội dung liên quan được áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới đó.

4. Trong quá trình thực hiện Quyết định này, nếu có vướng mắc phát sinh, giao Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quyết định này cho phù hợp.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIV; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *N*

Nơi nhận:

- Như khoản 5, Điều 8 (để thực hiện);
- Bộ Công an (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm (VP.UBND tỉnh);
- Lưu: VT, ĐTKT (Htam-05b).

CHỦ TỊCH



Đỗ Hữu Huy

